

THÔNG BÁO

**Thời gian, địa điểm, phòng thi vòng 2 thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành
kỳ thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học,
trung học cơ sở công lập thuộc UBND quận Bắc Từ Liêm năm 2019**

Thực hiện thông báo số 2239/TB-SNV, ngày 20/9/2019 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội về lịch tổ chức thi tuyển, xét tuyển viên chức các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã năm 2019; công văn số 2424/HD-BCĐ, ngày 08/10/2019 của Ban chỉ đạo tuyển dụng công chức viên chức thành phố Hà Nội về việc hướng dẫn tổ chức thi, chấm thi, phúc khảo thi tuyển viên chức giáo dục thuộc UBND quận, huyện, thị xã năm 2019;

Hội đồng thi tuyển viên chức giáo dục thuộc UBND quận Bắc Từ Liêm năm 2019 thông báo thời gian, địa điểm, phòng thi vòng 2 thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành kỳ thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc UBND quận Bắc Từ Liêm năm 2019, cụ thể như sau:

1. Thời gian:

Thời gian	Nội dung công việc
15 giờ 30 Chiều ngày 16/11/2019	Tập trung thí sinh tại Trường THCS Phúc Diễn học tập Nội quy thi;
Sáng ngày 17/11/2019 (Chủ nhật)	- Tổ chức thi viết nghiệp vụ chuyên ngành: - Từ 7 giờ 30' đến 7 giờ 45': Họp Ban coi thi, bốc thăm giám thị coi thi, nhận ấn phẩm thi; + 7 giờ 45': Giám thị số 2 và giám thị hành lang nhận danh sách, văn phòng phẩm, lên phòng thi; đánh số báo danh theo quy định; gọi thí sinh vào phòng thi, kiểm tra chứng minh thư hoặc căn cước công dân; phát giấy thi, nháp thi và hướng dẫn thí sinh ghi các nội dung vào phần phách bài thi; + 7 giờ 55': Giám thị 1 nhận đề thi, làm thủ tục xác nhận đề thi tại phòng thi, cất túi đựng đề và phát đề cho thí sinh; - 8 giờ 00': Tính giờ làm bài, thời gian làm bài 180 phút; - 11 giờ 00': Thu bài, kiểm tra sắp xếp thứ tự theo danh sách, nộp bài cho thư ký kiểm tra sau đó niêm phong túi bài thi kèm theo 1 bảng ghi tên đề ngoài, ghi thông tin và ký đủ vào túi bài thi, nộp cho thư ký Ban coi thi; - Ban coi thi tổng hợp niêm phong các loại biên bản coi thi, túi bài thi, 1 bộ bảng ghi tên dự thi bàn giao cho Thư ký Hội đồng thi;

2. Địa điểm thi: Tại Trường THCS Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm.

3. Số lượng phòng thi và danh sách thí sinh từng phòng thi (có danh sách kèm theo)

Hội đồng thi tuyển viên chức giáo dục thuộc UBND quận Bắc Từ Liêm năm 2019 thông báo để các thí sinh được biết, dự thi tuyển theo đúng thời gian quy định. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố Hà Nội;
 - Thường trực Quận ủy;
 - Thường trực HĐND Quận;
 - Lãnh đạo UBND Quận;
 - Ban giám sát Quận;
 - Ban coi thi vòng 2;
 - Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc Quận có chỉ tiêu thi tuyển;
 - Website: bactuliem.hanoi.gov.vn;
- (Để thông báo cho các thí sinh được biết)
- Lưu: VT, HĐTT.

(Đề b/cáo)

**TM. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Luu Ngọc Hà**

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 1 (19) Vị trí: 17 Giáo viên mầm non +2 Giáo viên GDTC cấp Tiểu học									
1	BL0005	Phạm Lê	Thu	26/4/1992	Nữ	0	Đông Ngạc A	MN	
2	BL0007	Nguyễn Thị Vân	Anh	15/12/1982	Nữ	0	Đông Ngạc B	MN	
3	BL0009	Nguyễn Thanh	Hảo	24/7/1984	Nữ	0	Đông Ngạc B	MN	
4	BL0010	Nguyễn Thị	Hoa	05/7/1995	Nữ	0	Đông Ngạc B	MN	
5	BL0011	Nguyễn Thị Lan	Hương	29/12/1996	Nữ	0	Đông Ngạc B	MN	
6	BL0012	Vũ Thị	Ly	03/12/1995	Nữ	0	Đông Ngạc B	MN	
7	BL0014	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	27/8/1996	Nữ	0	Đông Ngạc B	MN	
8	BL0015	Đỗ Thị	Thảo	17/11/1990	Nữ	0	Đông Ngạc B	MN	
9	BL0017	Nguyễn Thị Kim	Thoa	23/01/1990	Nữ	0	Đông Ngạc B	MN	
10	BL0018	Nguyễn Thùy	Chung	01/7/1992	Nữ	0	Kiều Mai	MN	
11	BL0019	Nguyễn Thị Quỳnh	Dương	02/11/1995	Nữ	0	Kiều Mai	MN	
12	BL0023	Nguyễn Thùy	Linh	17/9/1995	Nữ	0	Kiều Mai	MN	
13	BL0025	Phí Hồng	Ngọc	13/6/1995	Nữ	0	Kiều Mai	MN	
14	BL0026	Trần Thị Minh	Thắm	23/11/1987	Nữ	0	Kiều Mai	MN	
15	BL0028	Vũ Hải	Yên	21/5/1997	Nữ	0	Kiều Mai	MN	
16	BL0033	Nguyễn Kim	Huệ	06/9/1996	Nữ	0	Phúc Lý	MN	
17	BL0035	Nguyễn Thị	Nhàn	02/12/1978	Nữ	0	Phúc Lý	MN	
18	BL0084	Nguyễn Tú	Anh	03/8/1993	Nam	1	Tây Tựu A	GDTC	
19	BL0085	Nguyễn Thị Hồng	Hải	14/02/1992	Nữ	1	Xuân Đình	GDTC	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Điện Ưu tiên
Phòng 2 (20) Vị trí: 18 Giáo viên mầm non + 02 Giáo viên Học cấp Tiểu học									
1	BL0036	Nguyễn Thị Hoàng	An	16/7/1981	Nữ	0	Tây Tựu	MN	
2	BL0039	Lê Thị	Lan	10/10/1987	Nữ	0	Tây Tựu	MN	
3	BL0040	Nguyễn Thị	Thắm	25/9/1991	Nữ	0	Tây Tựu	MN	
4	BL0041	Vũ Thị	Yến	27/8/1990	Nữ	0	Tây Tựu	MN	
5	BL0042	Nguyễn Phương	Anh	28/7/1996	Nữ	0	Thụy Phương	MN	
6	BL0043	Nguyễn Thị	Hà	24/12/1989	Nữ	0	Thụy Phương	MN	
7	BL0044	Nguyễn Thị Minh	Huyền	27/12/1992	Nữ	0	Thụy Phương	MN	
8	BL0049	Trần Thị	Thương	12/6/1988	Nữ	0	Thụy Phương	MN	
9	BL0050	Lê Thu	Thùy	30/12/1996	Nữ	0	Thụy Phương	MN	
10	BL0051	Nguyễn Thị	Thùy	13/11/1991	Nữ	0	Thụy Phương	MN	
11	BL0053	Đinh Thị	Tuyết	27/12/1994	Nữ	0	Thụy Phương	MN	
12	BL0055	Nguyễn Thùy	Linh	30/7/1994	Nữ	0	Xuân Đình A	MN	
13	BL0056	Trần Thị Phương	Thảo	21/4/1995	Nữ	0	Xuân Đình A	MN	
14	BL0059	Nguyễn Kim	Dung	12/8/1995	Nữ	0	Xuân Đình B	MN	
15	BL0063	Nguyễn Thị	Huế	30/3/1990	Nữ	0	Xuân Đình B	MN	
16	BL0066	Nguyễn Thị	Huyền	29/12/1992	Nữ	0	Xuân Đình B	MN	
17	BL0069	Nguyễn Thùy	Linh	08/9/1994	Nữ	0	Xuân Đình B	MN	
18	BL0072	Đào Thị	Nữ	19/01/1995	Nữ	0	Xuân Đình B	MN	
19	BL0090	Chu Thị	Hằng	01/3/1989	Nữ	1	Cổ Nhuế 2A	Học	
20	BL0095	Nguyễn Thanh	Huyền	07/5/1992	Nữ	1	Phúc Diễn	Học	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 3 (20) Vị trí: Giáo viên cơ bản Tiểu học									
1	BL0107	Nguyễn Thị Vân	Anh	01/02/1994	Nữ	1	Cổ Nhuế 2A	TH	
2	BL0108	Đỗ Thị Tú	Bình	14/8/1996	Nữ	1	Cổ Nhuế 2A	TH	
3	BL0109	Phạm Thu	Hà	17/7/1990	Nữ	1	Cổ Nhuế 2A	TH	
4	BL0110	Hoàng Thị	Hương	05/11/1993	Nữ	1	Cổ Nhuế 2A	TH	
5	BL0112	Đỗ Hoàng	Lan	24/02/1997	Nữ	1	Cổ Nhuế 2A	TH	
6	BL0113	Kiều Hồng	Ngọc	10/3/1990	Nữ	1	Cổ Nhuế 2A	TH	
7	BL0114	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	01/02/1990	Nữ	1	Cổ Nhuế 2A	TH	
8	BL0115	Hà Thị Kim	Thị	01/11/1995	Nữ	1	Cổ Nhuế 2A	TH	
9	BL0117	Phạm Thị	An	12/02/1989	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
10	BL0118	Nguyễn Thị Lan	Anh	12/02/1992	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
11	BL0119	Phùng Diệp	Anh	25/12/1995	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
12	BL0120	Nguyễn Thị	Bích	30/8/1994	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
13	BL0121	Văn Lan	Hương	07/6/1990	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
14	BL0122	Đỗ Đức	Lộc	15/8/1993	Nam	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
15	BL0123	Bùi Thị	Lương	05/12/1983	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
16	BL0124	Nguyễn Bích	Ngọc	01/12/1996	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
17	BL0126	Nguyễn Sỹ	Quân	02/12/1991	Nam	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
18	BL0127	Đặng Thanh	Thúy	11/4/1995	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
19	BL0128	Nguyễn Thị Huyền	Trang	14/10/1993	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	TH	
20	BL0130	Nguyễn Thị	Ánh	16/5/1996	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	TH	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 4 (20) Vị trí: Giáo viên cơ bản Tiểu học									
1	BL0131	Nguyễn Bá Phương	Anh	08/12/1996	Nữ	1	Đông Ngạc A	TH	
2	BL0133	Nguyễn Thị	Giang	25/5/1995	Nữ	1	Đông Ngạc A	TH	
3	BL0134	Nguyễn Thị Thu	Hà	10/12/1991	Nữ	1	Đông Ngạc A	TH	
4	BL0135	Trịnh Thị Thúy	Hằng	15/8/1994	Nữ	1	Đông Ngạc A	TH	
5	BL0136	Đỗ Mai	Lương	05/01/1997	Nữ	1	Đông Ngạc A	TH	
6	BL0137	Phạm Ngô Hương	Ly	21/5/1997	Nữ	1	Đông Ngạc A	TH	
7	BL0138	Đặng Thị	Thúy	13/6/1996	Nữ	1	Đông Ngạc A	TH	
8	BL0139	Nguyễn Văn	Anh	05/9/1987	Nữ	1	Đông Ngạc B	TH	
9	BL0140	Dương Thị	Duyên	30/10/1986	Nữ	1	Đông Ngạc B	TH	
10	BL0141	Nguyễn Thị	Hoa	06/10/1994	Nữ	1	Đông Ngạc B	TH	
11	BL0142	Nguyễn Thị Thu	Hương	05/9/1991	Nữ	1	Đông Ngạc B	TH	
12	BL0143	Nguyễn Thị Thu	Huyền	20/9/1996	Nữ	1	Đông Ngạc B	TH	
13	BL0144	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	23/8/1994	Nữ	1	Đông Ngạc B	TH	
14	BL0145	Tạ Thị Thùy	Linh	20/6/1996	Nữ	1	Đông Ngạc B	TH	
15	BL0147	Phạm Xuân	Quân	29/01/1990	Nam	1	Đông Ngạc B	TH	
16	BL0150	Trần Anh	Thơ	02/3/1993	Nữ	1	Đông Ngạc B	TH	
17	BL0152	Nguyễn Thu	Trang	29/4/1995	Nữ	1	Đông Ngạc B	TH	
18	BL0153	Văn Cẩm	Tú	04/5/1997	nữ	1	Đông Ngạc B	TH	
19	BL0154	Nguyễn Thị Thu	Hằng	06/11/1996	Nữ	1	Hồ Tùng Mậu	TH	
20	BL0155	Lê Thị Thu	Hào	23/11/1993	Nữ	1	Hồ Tùng Mậu	TH	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 5 (20) Vị trí: Giáo viên cơ bản Tiểu học									
1	BL0156	Lê Thị Thu	Huyền	01/12/1986	Nữ	1	Hồ Tùng Mậu	TH	
2	BL0157	Nguyễn Ngọc Đan	Ly	17/02/1995	Nữ	1	Hồ Tùng Mậu	TH	
3	BL0158	Nguyễn Phương	Mai	17/6/1981	Nữ	1	Hồ Tùng Mậu	TH	
4	BL0161	Trần Thị Tam	Xuân	23/01/1993	Nữ	1	Hồ Tùng Mậu	TH	
5	BL0162	Lê Thị	Dung	30/11/1991	Nữ	1	Liên Mạc	TH	
6	BL0163	Chu Thanh	Huyền	03/11/1994	Nữ	1	Liên Mạc	TH	
7	BL0164	Nguyễn Thanh	Phương	16/12/1994	Nữ	1	Liên Mạc	TH	
8	BL0165	Phạm Thị Như	Quỳnh	19/10/1995	Nữ	1	Liên Mạc	TH	
9	BL0166	Nguyễn Thị	Tâm	06/7/1995	Nữ	1	Liên Mạc	TH	
10	BL0168	Nguyễn Thị Thu	Thúy	22/02/1993	Nữ	1	Liên Mạc	TH	
11	BL0170	Hoàng Thu	Hương	13/9/1997	Nữ	1	Minh Khai A	TH	
12	BL0172	Nguyễn Thị Thùy	Ngân	23/5/1995	Nữ	1	Minh Khai A	TH	
13	BL0173	Trần Thu	Ngọc	14/11/1986	Nữ	1	Minh Khai A	TH	
14	BL0174	Đào Thị Hồng	Thắm	07/7/1991	Nữ	1	Minh Khai A	TH	
15	BL0175	Nguyễn Thu	Thảo	11/8/1993	Nữ	1	Minh Khai A	TH	
16	BL0176	Nguyễn Hà	Thu	06/8/1994	Nữ	1	Minh Khai A	TH	
17	BL0177	Vũ Huyền	Trang	24/10/1996	Nữ	1	Minh Khai A	TH	
18	BL0178	Vũ Thị	Dung	02/8/1994	Nữ	1	Minh Khai B	TH	
19	BL0179	Phí Thị Thu	Hương	15/7/1981	Nữ	1	Minh Khai B	TH	
20	BL0180	Trần Thị	Hường	22/3/1993	Nữ	1	Minh Khai B	TH	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 6 (20) Vị trí: Giáo viên cơ bản Tiểu học									
1	BL0181	Nguyễn Thị	Phương	22/9/1995	Nữ	1	Minh Khai B	TH	
2	BL0182	Nguyễn Thị Hồng	Thơ	09/9/1992	Nữ	1	Minh Khai B	TH	
3	BL0184	Nguyễn Thị Kim	Chi	23/8/1990	Nữ	1	Phúc Diễn	TH	
4	BL0185	Nguyễn Việt	Chinh	22/4/1998	Nữ	1	Phúc Diễn	TH	
5	BL0187	Lê Hồng	Cúc	04/10/1991	Nữ	1	Phúc Diễn	TH	
6	BL0188	Đoàn Thị Hồng	Hạnh	21/3/1984	Nữ	1	Phúc Diễn	TH	
7	BL0189	Lê Thị Diệu	Linh	16/11/1996	Nữ	1	Phúc Diễn	TH	
8	BL0190	Đỗ Trà	My	05/12/1998	Nữ	1	Phúc diễn	TH	
9	BL0191	Đinh Hồng	Ngọc	13/12/1997	Nữ	1	Phúc Diễn	TH	
10	BL0192	Nguyễn Văn	Thảo	11/9/1995	Nam	1	Phúc Diễn	TH	
11	BL0193	Nguyễn Thị	Thảo	29/9/1997	Nữ	1	Phúc Diễn	TH	
12	BL0195	Đặng Thị	Thư	07/3/1995	Nữ	1	Phúc Diễn	TH	
13	BL0196	Nguyễn Thị Phương	Thúy	20/7/1994	Nữ	1	Phúc Diễn	TH	
14	BL0197	Trần Hải	Trang	22/6/1996	Nữ	1	Phúc Diễn	TH	
15	BL0199	Nguyễn Thị	Chung	09/02/1979	Nữ	1	Tây Tựu A	TH	
16	BL0200	Đào Ngọc	Mai	15/11/1997	Nữ	1	Tây Tựu A	TH	
17	BL0201	Đào Hoa	Phượng	19/6/1989	Nữ	1	Tây Tựu A	TH	
18	BL0202	Nguyễn Thị Phương	Thanh	25/6/1991	Nữ	1	Tây Tựu A	TH	
19	BL0203	Nguyễn Thị Hoài	Anh	06/7/1993	Nữ	1	Tây Tựu B	TH	
20	BL0204	Nguyễn Quang	Đức	24/8/1997	Nam	1	Tây Tựu B	TH	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 7 (20) Vị trí: Giáo viên cơ bản Tiểu học									
1	BL0205	Trần Thu	Hà	30/9/1994	Nữ	1	Tây Tựu B	TH	
2	BL0207	Đặng Thị Thanh	Huyền	26/3/1989	Nữ	1	Tây Tựu B	TH	
3	BL0208	Nguyễn Thị	Nhung	14/4/1996	Nữ	1	Tây Tựu B	TH	
4	BL0209	Nguyễn Minh	Thảo	05/11/1994	Nữ	1	Tây Tựu B	TH	
5	BL0210	Nguyễn Thị Thu	Trang	03/01/1996	Nữ	1	Tây Tựu B	TH	
6	BL0211	Trần Thị	Tuyết	02/6/1976	Nữ	1	Tây Tựu B	TH	
7	BL0215	Nguyễn Thị Phương	Thảo	20/9/1997	Nữ	1	Thượng Cát	TH	
8	BL0216	Trần Thị Kim	Thủy	10/10/1996	Nữ	1	Thượng Cát	TH	
9	BL0217	Nguyễn Thị Thanh	Hải	09/01/1996	Nữ	1	Thụy Phương	TH	
10	BL0219	Lê Thị	Huyền	01/9/1990	Nữ	1	Thụy Phương	TH	
11	BL0220	Nguyễn Thị	Loạt	03/7/1988	Nữ	1	Thụy Phương	TH	
12	BL0221	Đỗ Quỳnh	Nga	21/8/1996	Nữ	1	Thụy Phương	TH	
13	BL0222	Nguyễn Thị Thu	Nga	11/02/1991	Nữ	1	Thụy Phương	TH	
14	BL0223	Bùi Thúy	Nga	25/4/1994	Nữ	1	Thụy Phương	TH	
15	BL0224	Nguyễn Thu	Ngân	08/10/1996	Nữ	1	Thụy Phương	TH	
16	BL0225	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	24/10/1990	Nữ	1	Thụy Phương	TH	
17	BL0226	Vũ Thị	Tâm	28/11/1990	Nữ	1	Thụy Phương	TH	
18	BL0228	Trần Phương	Anh	12/02/1992	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
19	BL0229	Đặng Thị Ngọc	Ánh	18/10/1997	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
20	BL0231	Nguyễn Thị	Doanh	02/10/1987	Nữ	1	Xuân Đình	TH	CBB

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 8 (22) Vị trí: Giáo viên cơ bản Tiểu học								
1	BL0234	Phạm Thị Hằng	10/10/1995	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
2	BL0236	Trần Thị Hậu	25/6/1992	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
3	BL0239	Hoàng Thị Hồng	08/01/1994	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
4	BL0240	Nguyễn Thị Kim Huệ	06/7/1985	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
5	BL0241	Trần Thị Minh Huệ	28/10/1996	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
6	BL0243	Vũ Thị Huyền	28/8/1994	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
7	BL0245	Giáp Thị Chinh Lan	21/6/1992	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
8	BL0246	Nguyễn Thị Quỳnh Liên	16/7/1996	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
9	BL0248	Nguyễn Thị Loan	19/3/1981	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
10	BL0250	Đặng Diệu Ly	27/3/1993	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
11	BL0251	Trần Khánh Ly	26/7/1995	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
12	BL0252	Nguyễn Hồng Minh	04/8/1993	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
13	BL0254	Hoàng Thiên Nga	03/12/1997	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
14	BL0255	Giáp Thị Trang Ngân	16/11/1995	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
15	BL0256	Bùi Thu Ngân	14/11/1995	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
16	BL0259	Nguyễn Hồng Nhung	11/7/1994	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
17	BL0260	Nguyễn Thị Phương	03/6/1995	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
18	BL0261	Nguyễn Phương Thảo	29/3/1995	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
19	BL0263	Nguyễn Thị Huyền Trang	04/6/1987	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
20	BL0265	Lê Thị Tuyết	03/8/1996	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
21	BL0266	Nguyễn Thị Hồng Vân	29/6/1994	Nữ	1	Xuân Đình	TH	
22	BL0268	Nguyễn Thị Xuân	19/02/1996	Nữ	1	Xuân Đình	TH	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 9 (07) Vị trí: 02 Giáo viên Nhạc + 05 Giáo viên tin cấp Tiểu học								
1	BL0103	Đỗ Thị Yến	10/02/1990	Nữ	1	Đông Ngạc A	Nhạc	
2	BL0106	Nguyễn Thị Minh Thư	04/12/1987	Nữ	1	Tây Tựu B	Nhạc	
3	BL0269	Hoa Hồng Oanh	27/12/1990	Nữ	1	Đông Ngạc B	Tin	
4	BL0272	Trần Thị Thu Thủy	06/9/1986	Nữ	1	Minh Khai B	Tin	
5	BL0273	Đinh Thị Vân Anh	07/10/1991	Nữ	1	Phúc Diễn	Tin	
6	BL0274	Lê Thị Hiền	24/7/1989	Nữ	1	Tây Tựu A	Tin	
7	BL0275	Hoàng Thu Thủy	10/02/1989	Nữ	1	Tây Tựu A	Tin	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Điện Ưu tiên
Phòng 10 (23) Vị trí: Giáo viên Anh cấp THCS									
1	BL0276	Đỗ Khánh	Ly	11/8/1987	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Anh	
2	BL0277	Nguyễn Thị	Hương	11/5/1993	Nữ	2	Đông Ngạc	Anh	
3	BL0279	Nguyễn Thị Thu	Trang	04/02/1994	Nữ	2	Đông Ngạc	Anh	
4	BL0280	Lê Huyền	Trang	15/01/1987	Nữ	2	Đông Ngạc	Anh	
5	BL0281	Trần Thúy	Hà	03/9/1989	Nữ	2	Đức Thắng	Anh	
6	BL0283	Nguyễn Thị	Thái	11/4/1984	Nữ	2	Đức Thắng	Anh	
7	BL0285	Nguyễn Thị Thu	Trang	23/11/1990	Nữ	2	Đức Thắng	Anh	
8	BL0286	Phùng Hải	Yến	16/3/1990	Nữ	2	Đức Thắng	Anh	
9	BL0287	Nguyễn Thị	Trang	30/5/1990	Nữ	2	Liên Mạc	Anh	
10	BL0288	Lê Mai	Anh	13/02/1981	Nữ	2	Phúc Diễn	Anh	
11	BL0289	Nguyễn Thị Vân	Anh	23/4/1993	Nữ	2	Phúc Diễn	Anh	
12	BL0291	Tạ Thị Thùy	Dung	26/01/1992	Nữ	2	Phúc Diễn	Anh	
13	BL0292	Chu Thanh	Hương	25/10/1996	Nữ	2	Phúc Diễn	Anh	
14	BL0293	Đỗ Thị	Nhật	03/10/1989	Nữ	2	Phúc Diễn	Anh	CTB
15	BL0294	Nguyễn Thị	Phượng	29/5/1991	Nữ	2	Phúc Diễn	Anh	
16	BL0296	Nguyễn Thanh	Huyền	09/7/1988	Nữ	2	Tây Tựu	Anh	
17	BL0297	Nguyễn Thị Mai	Lan	18/11/1990	Nữ	2	Tây Tựu	Anh	
18	BL0298	Trần Mỹ	Hạnh	24/12/1992	Nữ	2	Thượng Cát	Anh	
19	BL0299	Phí Thị Thúy	Hường	20/12/1979	Nữ	2	Thượng Cát	Anh	
20	BL0300	Nguyễn Thị	Hằng	07/7/1988	Nữ	2	Xuân Đình	Anh	
21	BL0301	Lưu Thị Thu	Hiền	08/5/1987	Nữ	2	Xuân Đình	Anh	
22	BL0302	Nguyễn Bảo	Linh	08/5/1994	Nữ	2	Xuân Đình	Anh	
23	BL0305	Trần Thị Linh	Trang	25/6/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Anh	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Điện Ưu tiên
Phòng 11 (18) Vị trí: 07 Giáo viên môn Địa + 11 Giáo viên GD CD cấp THCS								
1	BL0308	Lương Thị Huyền	03/3/1996	Nữ	2	Đức Thắng	Địa	DTTS
2	BL0311	Vũ Hồng Hạnh	13/12/1995	Nữ	2	Phúc Diễn	Địa	
3	BL0312	Nguyễn Thị Bích Ngọc	03/8/1996	Nữ	2	Phúc Diễn	Địa	
4	BL0313	Nguyễn Thị Tâm	19/5/1984	Nữ	2	Phúc Diễn	Địa	
5	BL0314	Bùi Thị Thương	31/3/1995	Nữ	2	Phúc Diễn	Địa	
6	BL0315	Phan Văn Anh	03/9/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Địa	
7	BL0316	Nguyễn Thị Hoa	29/12/1992	Nữ	2	Xuân Đình	Địa	
8	BL0318	La Thị Duyên	01/4/1991	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	GD CD	
9	BL0320	Trần Thị Liễu	10/4/1996	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	GD CD	
10	BL0323	Trần Đăng Tú	11/3/1994	Nam	2	Cổ Nhuế 2	GD CD	
11	BL0324	Phùng Thị Vân	26/5/1991	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	GD CD	
12	BL0325	Vũ Thị Cúc	02/10/1986	Nữ	2	Đông Ngạc	GD CD	
13	BL0329	Đặng Thị Tố Vân	07/02/1984	Nữ	2	Đông Ngạc	GD CD	
14	BL0330	Phạm Thị Giang	05/10/1995	Nữ	2	Đức Thắng	GD CD	
15	BL0331	Nguyễn Thị Lan Anh	07/02/1995	Nữ	2	Phúc Diễn	GD CD	
16	BL0332	Nguyễn Thị Hiền	27/5/1982	Nữ	2	Phúc diễn	GD CD	
17	BL0333	Lê Thị Ngà	26/02/1984	Nữ	2	Phúc Diễn	GD CD	CTB
18	BL0334	Nguyễn Thị Hồng	02/02/1982	Nữ	2	Tây Tựu	GD CD	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 12 (17) Vị trí: 03 Giáo viên môn GDTC + 14 Giáo viên Hoá học cấp THCS								
1	BL0336	Phạm Thành Duy	12/9/1986	Nam	2	Phú Diễn	GDTC	
2	BL0337	Nguyễn Hữu Thùy	09/11/1994	Nam	2	Phúc diễn	GDTC	
3	BL0338	Trần Ngọc Sơn	30/12/1994	Nam	2	Xuân Đình	GDTC	
4	BL0340	Dương Thị Đào Bích	25/12/1996	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Hóa	
5	BL0341	Khuong Thu Hiền	01/10/1990	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Hóa	
6	BL0342	Nguyễn Thị Ngọc Linh	08/5/1994	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Hóa	
7	BL0344	Phạm Thu Hằng	17/4/1992	Nữ	2	Đông Ngạc	Hóa	
8	BL0345	Lê Thị Thanh Hoa	02/4/1991	Nữ	2	Đông Ngạc	Hóa	
9	BL0346	Mai Thanh Huyền	03/12/1994	Nữ	2	Đông Ngạc	Hóa	
10	BL0348	Trần Thanh Bình	30/3/1995	Nam	2	Minh Khai	Hóa	
11	BL0349	Nguyễn Linh Giang	07/12/1995	Nữ	2	Minh Khai	Hóa	
12	BL0350	Đàm Thị Thu Quỳnh	08/7/1995	Nữ	2	Minh Khai	Hóa	
13	BL0352	Nguyễn Văn Hậu	13/5/1994	Nam	2	Thượng Cát	Hóa	
14	BL0353	Đàm Thanh Huyền	13/9/1994	Nữ	2	Thượng Cát	Hóa	
15	BL0354	Nguyễn Thị Kiều Oanh	16/9/1990	Nữ	2	Thượng Cát	Hóa	
16	BL0355	Đặng Thị Thu	23/10/1997	Nữ	2	Thượng Cát	Hóa	
17	BL0356	Trần Thị Vy	26/10/1994	Nữ	2	Thượng Cát	Hóa	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 13 (16) Vị trí: 03 Giáo viên KTCN + 13 Giáo viên Lý cấp THCS								
1	BL0358	Bùi Thị Huê	10/9/1993	Nữ	2	Đông Ngạc	KTCN	
2	BL0360	Tổng Thị Huyền	02/4/1994	Nữ	2	Phúc Diễn	KTCN	
3	BL0361	Hoàng Thị Thuận	15/10/1989	Nữ	2	Thụy Phương	KTCN	CTB
4	BL0368	Mai Thị Hồng Sim	29/7/1990	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Lý	
5	BL0371	Bùi Thị Chuyên	22/11/1990	Nữ	2	Đông Ngạc	Lý	
6	BL0372	Đặng Phương Dung	03/3/1996	Nữ	2	Đông Ngạc	Lý	
7	BL0373	Nguyễn Thanh Hiếu	08/5/1981	Nữ	2	Đông Ngạc	Lý	
8	BL0375	Lê Thị Thuận	20/10/1993	Nữ	2	Đông Ngạc	Lý	
9	BL0376	Đỗ Thị Thương	30/12/1995	Nữ	2	Đông Ngạc	Lý	
10	BL0377	Nguyễn Thị Thu Phương	12/9/1993	Nữ	2	Đức Thắng	Lý	
11	BL0379	Nguyễn Kế Anh	03/3/1995	Nam	2	Minh Khai	Lý	
12	BL0381	Lê Thị Thu Chang	29/9/1996	Nữ	2	Minh Khai	Lý	
13	BL0382	Lê Thị Thu Hiền	05/9/1994	Nữ	2	Minh Khai	Lý	
14	BL0383	Mai Thị Ngọc Hiền	02/8/1990	Nữ	2	Minh Khai	Lý	CTB
15	BL0385	Nguyễn Thị Hồng	01/11/1993	Nữ	2	Minh Khai	Lý	
16	BL0386	Nghiêm Thu Huyền	04/9/1996	Nữ	2	Minh Khai	Lý	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Điện Ưu tiên
Phòng 14 (17) Vị trí: 15 Giáo viên Lý + 02 Giáo viên Nhạc cấp THCS								
1	BL0388	Vũ Thị Ngọc Lan	15/10/1994	Nữ	2	Minh Khai	Lý	
2	BL0389	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	24/11/1994	Nữ	2	Minh Khai	Lý	
3	BL0390	Nguyễn Kiều Ly	16/6/1996	Nữ	2	Minh Khai	Lý	
4	BL0392	Nguyễn Thị Nhung	10/02/1997	Nữ	2	Minh Khai	Lý	
5	BL0393	Hoàng Hải Triệu	01/10/1992	Nữ	2	Minh Khai	Lý	CTB
6	BL0394	Nguyễn Thị Kim Ánh	18/3/1990	Nữ	2	Phú Diễn	Lý	
7	BL0395	Nguyễn Thị Hoàn	01/01/1995	Nữ	2	Phú Diễn	Lý	
8	BL0397	Nguyễn Tuyết Ngọc	14/01/1995	Nữ	2	Phú Diễn	Lý	
9	BL0398	Nguyễn Thị Nguyệt	25/10/1993	Nữ	2	Phú Diễn	Lý	
10	BL0399	Phạm Việt Dũng	07/7/1985	Nam	2	Phúc diễn	Lý	
11	BL0400	Lưu Chính Nghĩa	27/4/1983	Nam	2	Phúc Diễn	Lý	
12	BL0401	Nguyễn Huyền Trang	11/11/1997	Nữ	2	Phúc Diễn	Lý	
13	BL0402	Phạm Thu Hằng	15/01/1996	Nữ	2	Tây Tựu	Lý	
14	BL0403	Khắc Thị Dung	30/6/1992	Nữ	2	Xuân Đình	Lý	
15	BL0404	Lại Thị Dương	16/5/1993	Nữ	2	Xuân Đình	Lý	
16	BL0405	Nguyễn Thị Hường	05/02/1987	Nữ	2	Phúc Diễn	Nhạc	
17	BL0406	Nguyễn Văn Đắc	19/3/1990	Nam	2	Tây Tựu	Nhạc	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Điện Ưu tiên
Phòng 15 (20) Vị trí: Giáo viên môn Sinh cấp THCS									
1	BL0407	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	08/02/1996	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
2	BL0409	Trần Văn	Hân	25/8/1989	Nam	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
3	BL0410	Nguyễn Thị	Hằng	23/7/1993	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
4	BL0411	Mai Thị	Hiền	17/5/1995	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
5	BL0412	Nguyễn Thị Khánh	Hòa	24/3/1994	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
6	BL0413	Chu Thị	Hường	21/4/1986	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
7	BL0414	Lê Thị	Huyền	04/10/1996	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
8	BL0416	Lê Thị Thanh	Lan	10/01/1994	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
9	BL0418	Phạm Thị Phương	Nam	29/10/1993	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
10	BL0419	Nguyễn Thị Khánh	Thành	16/6/1996	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
11	BL0420	Đinh Thị	Thoa	07/02/1994	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	DTTS
12	BL0421	Trần Thị Hải	Yến	08/7/1995	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sinh	
13	BL0422	Nguyễn Thanh	Huyền	21/7/1995	Nữ	2	Đông Ngạc	Sinh	
14	BL0424	Mai Thanh	Loan	28/11/1987	Nữ	2	Đông Ngạc	Sinh	
15	BL0426	Lê Xuân	Thùy	11/02/1996	Nữ	2	Đức Thắng	Sinh	
16	BL0427	Phạm Thị Phương	Thùy	02/10/1991	Nữ	2	Liên Mạc	Sinh	
17	BL0430	Nguyễn Thu	Thủy	30/12/1995	Nữ	2	Minh Khai	Sinh	
18	BL0432	Nguyễn Thị Phương	Anh	08/10/1993	Nữ	2	Phúc Diễn	Sinh	
19	BL0436	Lương Thị	Thúy	10/8/1995	Nữ	2	Phúc Diễn	Sinh	
20	BL0437	Trần Thị Ánh	Tuyết	16/10/1993	Nữ	2	Phúc Diễn	Sinh	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 16 (19) Vị trí: 07 Giáo viên môn Sinh + 12 Giáo viên Tin cấp THCS								
1	BL0438	Nguyễn Thị Như Quỳnh	28/3/1988	Nữ	2	Tây Tựu	Sinh	
2	BL0439	Lê Thị Tường Vân	14/4/1994	Nữ	2	Tây Tựu	Sinh	
3	BL0440	Bùi Thị Hương Giang	22/9/1996	Nữ	2	Thượng Cát	Sinh	
4	BL0441	Trần Thị Sao Mai	29/02/1996	Nữ	2	Thượng Cát	Sinh	
5	BL0442	Trương Thị Chiên	23/10/1991	Nữ	2	Xuân Đình	Sinh	
6	BL0443	Nguyễn Thị Thanh Hiền	24/01/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Sinh	
7	BL0445	Đoàn Thị Vân	29/3/1990	Nữ	2	Xuân Đình	Sinh	
8	BL0476	Trần Thị Thu	27/11/1996	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Tin	
9	BL0478	Vũ Cẩm Vân	08/02/1986	Nữ	2	Đông Ngạc	Tin	
10	BL0480	Nguyễn Thu Hằng	13/6/1990	Nữ	2	Liên Mạc	Tin	
11	BL0481	Nguyễn Thị Mừng	23/12/1987	Nữ	2	Liên Mạc	Tin	
12	BL0482	Hà Thị Dung	15/6/1995	Nữ	2	Minh Khai	Tin	
13	BL0483	Nguyễn Thị Thu Thủy	12/9/1996	Nữ	2	Minh Khai	Tin	
14	BL0484	Nguyễn Thị Nghĩa	19/9/1989	Nữ	2	Phú Diễn	Tin	
15	BL0485	Phạm Thị Thu Hường	07/6/1994	Nữ	2	Phúc diễn	Tin	
16	BL0486	Nguyễn Ánh Ngọc	29/3/1993	Nữ	2	Phúc Diễn	Tin	
17	BL0487	Nghiêm Thị Hoạt	10/02/1981	Nữ	2	Tây Tựu	Tin	CBB
18	BL0488	Bùi Đại Dương	28/9/1984	Nam	2	Thụy Phương	Tin	
19	BL0489	Trịnh Thị Thu Huyền	22/01/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Tin	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Điện Ưu tiên
Phòng 17 (19) Vị trí: 01 Giáo viên Học + 18 Giáo viên Sư cấp THCS								
1	BL0357	Lê Thị Phương Lan	10/7/1989	Nữ	2	Minh Khai	Học	
2	BL0447	Trần Thị Vân Anh	16/12/1996	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sư	
3	BL0448	Đồng Thị Bay	27/8/1990	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sư	DTTS
4	BL0451	Trần Thị Hòa	27/7/1991	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sư	
5	BL0454	Đinh Thị Sự	10/02/1989	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sư	DTTS
6	BL0455	Nguyễn Văn Tạo	18/10/1989	Nam	2	Cổ Nhuế 2	Sư	
7	BL0457	Nguyễn Thị Thu Trang	23/10/1995	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Sư	
8	BL0459	Hà Thị Lan	10/9/1987	Nữ	2	Đông Ngạc	Sư	
9	BL0460	Đặng Thị Thu	27/9/1989	Nữ	2	Đông Ngạc	Sư	
10	BL0462	Hà Thị Lan Anh	23/01/1994	Nữ	2	Minh Khai	Sư	
11	BL0464	Trần Thị Thảo	26/10/1991	Nữ	2	Minh Khai	Sư	
12	BL0465	Hoàng Thị Vân Anh	21/3/1996	Nữ	2	Phú Diễn	Sư	
13	BL0466	Nguyễn Đình Bắc	20/10/1991	Nam	2	Phú Diễn	Sư	
14	BL0468	Đặng Thanh Trang	10/6/1992	Nữ	2	Phú Diễn	Sư	
15	BL0469	Trần Thị Trang	21/11/1994	Nữ	2	Phúc Diễn	Sư	
16	BL0470	Đinh Thị Hồng	16/9/1991	Nữ	2	Tây Tựu	Sư	
17	BL0471	Nguyễn Thị Thắng	02/4/1986	Nữ	2	Tây Tựu	Sư	
18	BL0473	Đàm Xuân Trường	24/6/1978	Nam	2	Tây Tựu	Sư	
19	BL0474	Ngô Kim Chi	28/3/1996	Nữ	2	Thượng Cát	Sư	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Diện Ưu tiên
Phòng 18 (23) Vị trí: Giáo viên Toán cấp THCS								
1	BL0490	Nguyễn Hồng Hải	07/9/1995	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Toán	
2	BL0491	Phạm Huy Hoàng	16/9/1983	Nam	2	Cổ Nhuế 2	Toán	
3	BL0492	Nguyễn Hữu Hoàng	11/9/1996	Nam	2	Cổ Nhuế 2	Toán	
4	BL0493	Nguyễn Thị Huyền	07/3/1993	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Toán	
5	BL0494	Nguyễn Mai Loan	03/12/1993	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Toán	
6	BL0496	Nguyễn Thị Lý	08/6/1990	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Toán	
7	BL0497	Nguyễn Thu Trang	29/10/1992	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Toán	
8	BL0499	Trần Thanh Tùng	19/11/1996	Nam	2	Cổ Nhuế 2	Toán	
9	BL0500	Bùi Thị Hồng Linh	15/10/1994	Nữ	2	Đức Thắng	Toán	
10	BL0501	Hồ Thị Loan	11/9/1995	Nữ	2	Đức Thắng	Toán	
11	BL0502	Lê Thị Minh Phương	24/8/1995	Nữ	2	Đức Thắng	Toán	
12	BL0503	Tự Thị Hiền	22/7/1989	Nữ	2	Liên Mạc	Toán	
13	BL0505	Phạm Thái Hoàng	01/7/1985	Nam	2	Liên Mạc	Toán	
14	BL0506	Phạm Thị Kiều Vân	16/12/1987	Nữ	2	Liên Mạc	Toán	CBB, CĐCĐ
15	BL0507	Hoàng Đại Việt	17/7/1983	Nam	2	Liên Mạc	Toán	
16	BL0508	Vũ Thảo Vy	20/3/1995	Nữ	2	Liên Mạc	Toán	
17	BL0509	Nguyễn Thị Ánh	15/4/1996	Nữ	2	Minh Khai	Toán	
18	BL0511	Kiều Thị Hồng Hạnh	07/11/1996	Nữ	2	Minh Khai	Toán	
19	BL0512	Vương Thị Thúy Hồng	19/12/1991	Nữ	2	Minh Khai	Toán	
20	BL0513	Nguyễn Thị Thu Huyền	02/5/1990	Nữ	2	Minh Khai	Toán	
21	BL0514	Nguyễn Thu Mai	14/3/1994	Nữ	2	Minh Khai	Toán	
22	BL0515	Nguyễn Thị Mai	19/01/1997	Nữ	2	Minh Khai	Toán	
23	BL0516	Nguyễn Thị Hồng Phương	26/02/1991	Nữ	2	Minh Khai	Toán	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Điện Ưu tiên
Phòng 19 (22) Vị trí: Giáo viên môn Toán cấp THCS								
1	BL0517	Trần Thị Thu Trang	17/01/1996	Nữ	2	Minh Khai	Toán	
2	BL0518	Lê Thị Vân Dung	10/11/1987	Nữ	2	Thượng Cát	Toán	
3	BL0519	Nguyễn Thị Hằng	24/9/1997	Nữ	2	Thượng Cát	Toán	
4	BL0520	Phạm Thị Thu	08/12/1988	Nữ	2	Thượng Cát	Toán	
5	BL0521	Phan Thị Vân	20/6/1996	Nữ	2	Thượng Cát	Toán	
6	BL0523	Nguyễn Thị Thu Chang	04/3/1993	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
7	BL0524	Chu Thị Chúc	11/01/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
8	BL0525	Lưu Bích Diệp	11/8/1992	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
9	BL0526	Nguyễn Quý Đôn	26/11/1993	Nam	2	Xuân Đình	Toán	
10	BL0527	Lê Thị Dung	08/6/1984	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
11	BL0528	Nguyễn Việt Hà	20/9/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
12	BL0529	Nguyễn Thị Hà	10/6/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
13	BL0530	Mai Thị Hằng	10/5/1994	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
14	BL0531	Đào Thu Hiền	05/7/1993	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
15	BL0532	Vũ Thị Thanh Mai	12/11/1995	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
16	BL0533	Nguyễn Thị Miên	27/6/1989	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
17	BL0534	Vũ Thị Na	12/3/1988	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
18	BL0535	Bùi Thị Kim Nhung	30/01/1993	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
19	BL0536	Ngô Thị Nhung	21/9/1996	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
20	BL0537	Lê Thị Nhung	20/4/1997	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
21	BL0539	Trần Thị Phương Thảo	26/02/1994	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	
22	BL0541	Đỗ Thị Thu	12/11/1990	Nữ	2	Xuân Đình	Toán	

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Điện Ưu tiên
Phòng 20 (14) Vị trí: 02 Giáo viên KTNN + 12 Giáo viên Văn cấp THCS								
1	BL0364	Trần Thị Thu Hà	24/12/1988	Nữ	2	Phúc Diễn	KTNN	
2	BL0366	Nguyễn Thị Thảo	12/4/1988	Nữ	2	Tây Tựu	KTNN	CĐCĐ
3	BL0543	Hoàng Thị Hường	16/8/1993	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Văn	
4	BL0544	Phạm Văn Anh	07/6/1988	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Văn	
5	BL0545	Nguyễn Thị Đào	08/02/1993	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Văn	
6	BL0548	Hoàng Thu Hiền	09/4/1994	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Văn	
7	BL0549	Nguyễn Thị Hương	06/3/1993	Nữ	2	Cổ Nhuế 2	Văn	
8	BL0552	Nguyễn Thị Kim Hoa	20/11/1994	Nữ	2	Đức Thắng	Văn	
9	BL0553	Vũ Thị Huế	29/8/1993	Nữ	2	Đức Thắng	Văn	
10	BL0555	Trần Kiều Linh	27/8/1996	Nữ	2	Đức Thắng	Văn	
11	BL0556	Nguyễn Quỳnh Nga	28/11/1996	Nữ	2	Đức Thắng	Văn	
12	BL0558	Nguyễn Thị Vân Anh	19/10/1996	Nữ	2	Thượng Cát	Văn	
13	BL0559	Trần Thị Hương Giang	25/10/1983	Nữ	2	Thượng Cát	Văn	DTTS
14	BL0561	Chu Thị Hiền	25/12/1990	Nữ	2	Thụy Phương	Văn	CTB

Cấp học: 0 - Mầm non; 1 - Tiểu học; 2 - THCS

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Cấp học	Trường đăng ký thi	Môn đăng ký thi	Điện Ưu tiên
Phòng 21 (6) Vị trí: 01 Văn thư cấp THCS + 05 Thư viện cấp Tiểu học								
1	BL0565	Nguyễn Diệu Hằng	19/10/1985	Nữ	1	Cổ Nhuế 2A	VT	
2	BL0566	Phí Thị Kim Loan	06/10/1991	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	VT	
3	BL0567	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	10/4/1991	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	VT	
4	BL0568	Nguyễn Thị Tơ	25/9/1992	Nữ	1	Cổ Nhuế 2B	VT	
5	BL0569	Phí Thị Huyền Trang	02/4/1987	Nữ	1	Hồ Tùng Mậu	VT	
6	BL0570	Hoàng Thị Thu Hạnh	16/9/1976	Nữ	2	Phúc diễn	TV	